

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 850 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 14 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về ban hành Quy chế quản lý báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 876/TTr-STP ngày 12 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 115 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh có các quyền và thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 36 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và Điều 6 Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về ban hành Quy chế quản lý báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Quyết định này thay thế các Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và Quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh đã được ban hành trước đây.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *lg*

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP Long;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

NC-THÔNG 15



CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng



DANH SÁCH CÔNG NHẬN BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT CẤP TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 850 /QĐ-UBND

ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Báo cáo viên pháp luật	Cơ quan, tổ chức
1	Quách Văn Nhân	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Hồ Chí Bửu Nghi	Cục Thi hành án dân sự tỉnh
3	Trương Thị Hồng Hoa	-nt-
4	Phùng Thanh Hùng	-nt-
5	Nguyễn Đăng Duy	Thanh tra tỉnh
6	Huỳnh Thành Nhân	-nt-
7	Võ Thùy Vương Thảo	Sở Tài chính
8	Nguyễn Văn Huân	Bảo hiểm xã hội tỉnh
9	Phạm Văn Tâm	-nt-
10	Phan Thị Hồng Đào	Liên đoàn Lao động tỉnh
11	Phan Văn Bua	-nt-
12	Đỗ Minh Triệu	-nt-
13	Nguyễn Văn Nho	-nt-
14	Dương Đại Lộc	-nt-
15	Mai Chí Linh	Sở Y tế
16	Văn Thế Thiện	Sở Công Thương
17	Hồ Ngọc Hiếu	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
18	Vương Thị Mai Thi	-nt-
19	Tô Huệ Tri	-nt-
20	Lê Thanh Kiệt	-nt-
21	Thái Bình An	-nt-
22	Trương Minh Vũ	Sở Khoa học và Công nghệ
23	Mang Văn Thới	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
24	Lê Anh Tâm	-nt-
25	Nguyễn Thị Hồng Loan	-nt-
26	Trần Bạch Phát	-nt-
27	Nguyễn Hoàng Ân	-nt-

28	Đoàn Văn Trọng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
29	Phạm Thị Sương	-nt-
30	Trương Thị Hồng Hạnh	-nt-
31	Trần Thị Huy Hoàng	-nt-
32	Phạm Thị Cẩm Nhung	-nt-
33	Trương Công Số	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh
34	Bùi Anh Tuấn	Sở Giáo dục và Đào tạo
35	Nguyễn Quyết Tiên	-nt-
36	Nguyễn Đức Hạnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
37	Phạm Công Phong	-nt-
38	Lê Thị Ánh Mai	Công an tỉnh
39	Huỳnh Văn Sừ	-nt-
40	Lê Minh Tùng	-nt-
41	Võ Thanh Tùng	-nt-
42	Lê Minh Tuấn	-nt-
43	Đặng Tuấn Anh	-nt-
44	Nguyễn Trung Hiếu	-nt-
45	Nguyễn Tuấn Anh	-nt-
46	Mai Công Hiền	-nt-
47	Triệu Thị Kim Thoa	-nt-
48	Lê Minh Mân	-nt-
49	Nguyễn Văn Nguyễn	-nt-
50	Nguyễn Đắc Thành	-nt-
51	Nguyễn Đức Trọng	-nt-
52	Ngô Phương Tâm	-nt-
53	Lê Thanh Grom	-nt-
54	Phan Văn Luận	-nt-
55	Nguyễn Hoàng Nam	-nt-
56	Nguyễn Lê Vân	-nt-
57	Lý Hoàng Vũ	-nt-
58	Lê Hoàng Trí	-nt-
59	Nguyễn Hoàng Minh	-nt-
60	Nguyễn Hồng Mông	-nt-

61	Nguyễn Cao Cường	-nt-
62	Lê Thị Thu Hằng	-nt-
63	Nguyễn Trọng Trí	-nt-
64	Nguyễn Văn Kỳ	-nt-
65	Nguyễn Văn Phơ	-nt-
66	Lâm Vinh Quang	-nt-
67	Lê Trọng Nghĩa	-nt-
68	Nguyễn Văn Đức	-nt-
69	Nguyễn Thanh Sơn	-nt-
70	Trần Văn Sinh	-nt-
71	Phan Thế Bảo	-nt-
72	Nguyễn Tấn Lực	-nt-
73	Trần Phong Thu	-nt-
74	Nguyễn Hoàng Cao	-nt-
75	Trương Thanh Bình	-nt-
76	Phạm Thanh An	-nt-
77	Nguyễn Thế Hạnh	-nt-
78	Nguyễn Thị Hồng	-nt-
79	Trần Nhật Vinh	-nt-
80	Lê Kiên Cường	-nt-
81	Trương Thanh Hải	-nt-
82	Phạm Bảo Thịnh	-nt-
83	Trần Thị Mỹ Hiệp	-nt-
84	Nguyễn Xuân Luyến	Trưởng Chính trị
85	Mai Tuấn Kiệt	-nt-
86	Trần Ngọc Hương	-nt-
87	Trần Văn Hữu	-nt-
88	Huỳnh Thị Nhẹ	-nt-
89	Trần Thị Bé Nhi	-nt-
90	Mai Thị Hồng Hạnh	Sở Thông tin và Truyền thông
91	Nguyễn Kế Hiếu	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
92	Phan Tấn Đạt	-nt-
93	Ngô Kim Hoàng	-nt-
94	Nguyễn Trung Dũng	-nt-
95	Nguyễn Thành Long	-nt-

96	Đỗ Văn Thu	Hội Cựu chiến binh tỉnh
97	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh
98	Lê Văn Sĩ	-nt-
99	Đỗ Minh Quang	Hội Luật gia tỉnh
100	Đặng Văn Bích	-nt-
101	Trần Minh Lệ	-nt-
102	Võ Thành Công	Sở Nội vụ tỉnh
103	Nguyễn Vĩnh Thế	-nt-
104	Trần Thanh Tân	Sở Xây dựng
105	Hồng Lê Minh Nguyệt	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh
106	Ngô Phạm Phương Thu	-nt-
107	Nguyễn Thị Bích Đào	-nt-
108	Lưu Thái Phong	-nt-
109	Phạm Văn Đặng	Sở Tư pháp
110	Lý Hoàng Vũ	-nt-
111	Nguyễn Thị Kim Hương	-nt-
112	Đào Thị Anh Tuyết	-nt-
113	Lê Minh Hiền	-nt-
114	Trần Thị Cẩm Vân	-nt-
115	Nguyễn Thị Ngọc Linh	-nt-